

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/DS-ST
Ngày 22 - 7 - 2022
“Về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Gấm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thạch Thị Mỹ Kim; Ông Lê Hoàng Dũng

- *Thư ký - phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 386/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022 (Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/QĐST-DS ngày 06/7/2022) giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.** Trụ sở: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng ông Phạm Ngọc L, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh (theo văn bản số 804/QĐ-BIDV ngày 22/08/2019); Trụ sở chi nhánh: Số 02B Lê Thánh Tôn, khóm 3, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ông Phạm Ngọc L ủy quyền lại cho bà Lê Thị Hồng Ch; Chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng – Phòng khách hàng các nhân, tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền số: 61/QĐ-BIDV.TV ngày 17/01/2022). Có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Rạch Bèo, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Ch trình trình bày:

Vào ngày 12/8/2019 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh có ký với ông Nguyễn Văn H theo giấy đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 01/2019/6336319/HĐTD với số tiền 145.000.000đ, mục đích vay sinh hoạt gia đình, tiêu dùng, thời hạn vay là 60 tháng từ ngày 12/8/2019 đến 12/8/2024, lãi suất 11.2%/năm được áp dụng thả nổi theo thông báo số: 76/TB-BIDVTV.KHTC ngày 06/8/2019 về việc sửa đổi văn bản chỉ đạo và điều chỉnh lãi suất tiền vay.

Lãi suất áp dụng hiện tại: 11%/năm, lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn, lịch trả gốc và lãi định kỳ vào ngày 01 đến ngày 07 hàng tháng, trong đó số tiền trả nợ gốc mỗi tháng là 2.420.000đ, lãi theo dư nợ thực tế, riêng kỳ cuối là 2.220.000đ.

Trong quá trình vay ông H đã trả cho Ngân hàng tổng số tiền 64.689.500đ trong đó trả nợ gốc 43.560.000đ và trả nợ lãi là 21.129.500đ, từ ngày 08/02/2021 đến nay ông Nguyễn Văn H không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nên dư nợ đã quá hạn. Hiện tại ông H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 119.701.918đ. Trong đó, nợ gốc 101.440.000đ; nợ lãi trong hạn 16.671.624đ, nợ lãi quá hạn 1.590.294đ (lãi tính đến hết ngày 22/7/2022). Nay Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam chi nhánh Trà Vinh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn thiếu nêu trên và lãi phát sinh kể từ ngày 23/7/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

Ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh:*

+ *Về tố tụng:* Thẩm phán thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, hòa giải, công khai chứng cứ, chuẩn bị xét xử và đưa vụ án ra xét xử đều đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình (có đơn xin xét xử vắng mặt). Riêng bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam chi nhánh Trà Vinh (BIDV) khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 119.701.918đ. Trong đó, nợ gốc 101.440.000đ; nợ lãi trong hạn 16.671.624đ; nợ lãi quá hạn 1.590.294đ (tính đến hết ngày 22/7/2022), mục đích vay tiền của ông Nguyễn Văn H là tiêu dùng và sinh hoạt gia đình, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn H là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Rạch B, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo điểm a, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- *Việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Tòa án có xác minh thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- *Sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:*

+ Bà Lê Thị Hồng Châu đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam chi nhánh Trà Vinh có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

+ Tòa án đã tiến hành tổng đạt: Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đương sự tham gia phiên tòa tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, số 169 Phạm Ngũ Lão, khóm 4, phường 1, thành phố Trà Vinh cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] *Về áp dụng pháp luật nội dung:*

- *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Quan hệ vay tiền giữa ông Nguyễn Văn Hận với Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam chi nhánh Trà Vinh là quan hệ vay tiền có xác lập giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 01/2019/6336319/HĐTD với số tiền 145.000.000đ. Trong quá trình vay ông H đã trả cho Ngân hàng tổng số tiền 64.689.500đ trong đó trả nợ gốc 43.560.000đ và trả nợ lãi là 21.129.500đ. Từ ngày 08/02/2021 đến nay ông Nguyễn Văn H không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Ông Nguyễn Văn H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 119.701.918đ. Trong đó, nợ gốc 101.440.000đ; nợ lãi trong hạn 16.671.624đ; nợ lãi quá hạn 1.590.294đ (tính đến hết ngày 22/7/2022). Xét thấy, tại thời điểm ký kết hợp

đồng vay và nhận tiền cho đến tháng 01/2021 thì ông Nguyễn Văn H còn ở nơi cư trú ấp B, xã L, thành phố Trà Vinh, nhưng sau đó ông Nguyễn Văn H đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho Ngân hàng biết về nơi cư trú mới của mình theo quy định tại khoản 3, Điều 40 Bộ luật dân sự, nên được coi là ông H cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã cấp tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Nguyễn Văn H nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, điều này cho thấy ông H tự từ chối quyền được trình bày để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về lãi suất cho vay của ngân hàng tại thời điểm cho vay là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng “2. *Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”.

- *Xét ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Từ những nhận định trên, cần buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam chi nhánh Trà Vinh tổng số tiền 119.701.918đ. Trong đó, nợ gốc 101.440.000đ; nợ lãi trong hạn 16.671.624đ, nợ lãi quá hạn 1.590.294đ (tính đến hết ngày 22/7/2022). Đồng thời, buộc ông Nguyễn Văn H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; Điều 147; Điều 186; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3, Điều 228, Điều 232; Điều 271 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 40; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh.

Buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh tổng số tiền 119.701.918đ. Trong đó, nợ gốc 101.440.000đ; nợ lãi trong hạn 16.671.624đ, nợ lãi quá hạn 1.590.294đ (lãi tính đến hết ngày 22/7/2022).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/7/2022) ông Nguyễn Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trong Hợp đồng tín dụng số 01/2019/6336319/HĐTD ngày 12/8/2019 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ nộp 5.985.095đ (*Năm triệu chín trăm tám mươi lăm ngàn không trăm chín mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Trà Vinh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 2.760.000đ theo biên lai thu tiền số 0007465 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Trà Vinh và ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP Trà Vinh;
- THADS TP Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Gấm

